

Số: ~~14~~ /2018/QĐ-UBND

Tiền Giang, ngày 31 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 27/8/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc ban hành đơn giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;*

*Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;*

*Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;*

*Căn cứ Thông tư Liên tịch số 75/2012/TTLT-BTC-BXD-BNNPTNT ngày 15 tháng 5 tháng 2012 của Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn nguyên tắc, phương pháp xác định và thẩm quyền quyết định giá tiêu thụ nước sạch tại các đô thị, khu công nghiệp và khu vực nông thôn;*

*Căn cứ Thông tư số 88/2012/TT-BTC ngày 28 tháng 5 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành khung giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt;*

*Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;*

*Căn cứ Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;*

*Theo đề nghị của Liên Sở Tài chính - Sở Xây dựng - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 1750/TTrLN-STC-SXD-SNN&PTNT ngày 06/7/2018.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 27/8/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành đơn giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**

1. Điều 1 được sửa đổi, bổ sung như sau:

**“Điều 1.** Ban hành đơn giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt đô thị (khu vực do Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cấp nước Tiền Giang quản lý và cung cấp trước ngày 30/6/2016) trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, như sau:

1. Đơn giá nước sạch sinh hoạt các hộ dân cư (giá bán lẻ) gồm: hộ gia đình, hộ và cá nhân ở nhà tập thể, thuê nhà trọ lẻ hàng tháng, cán bộ công nhân viên, công nhân khu công nghiệp, cụm công nghiệp được áp dụng từ kỳ hóa đơn tháng 9 năm 2018:

- a) Mức tiêu thụ từ 01 - 10 m<sup>3</sup>/hộ/tháng: 7.600 đồng/m<sup>3</sup>;
- b) Mức tiêu thụ từ 11 - 20 m<sup>3</sup>/hộ/tháng: 9.800 đồng/m<sup>3</sup>;
- c) Mức tiêu thụ từ 21 - 30 m<sup>3</sup>/hộ/tháng: 11.500 đồng/m<sup>3</sup>;
- d) Trên 30 m<sup>3</sup>/hộ/tháng: 13.000 đồng/m<sup>3</sup>.

2. Đơn giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt quy định tại khoản 1 Điều này đã bao gồm thuế giá trị gia tăng 5% và phí bảo vệ môi trường đối với nước thải là 10%.”

2. Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

**“Điều 2.** Ban hành đơn giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt nông thôn trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, như sau:

1. Đơn giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt nông thôn (trước đây do Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cấp nước nông thôn Tiền Giang quản lý và cung cấp, nay sáp nhập vào Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cấp nước Tiền Giang) được áp dụng từ kỳ hóa đơn tháng 9 năm 2018, như sau:

a) Đơn giá nước sạch sinh hoạt nông thôn khai thác từ nguồn nước dưới đất không qua xử lý: 6.700 đồng/m<sup>3</sup>.

b) Đơn giá nước sạch sinh hoạt nông thôn khai thác từ nguồn nước dưới đất có qua xử lý, khai thác từ nguồn nước mặt và các trạm mua nước nguồn BOO (nay là Công ty cổ phần Nhà máy nước Đồng Tâm): 8.600 đồng/m<sup>3</sup>.

2. Đơn giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt quy định tại khoản 1 Điều này đã bao gồm thuế giá trị gia tăng 5% (không bao gồm phí bảo vệ môi trường đối với nước thải).

3. Các doanh nghiệp tư nhân, các hợp tác xã, tổ hợp tác cung cấp nước sạch sinh hoạt nông thôn được áp dụng mức giá tiêu thụ tối đa theo quy định tại khoản 1 Điều này.

Giao Liên ngành Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các doanh nghiệp tư nhân, các hợp tác xã, tổ hợp tác thực hiện.”

3. Bãi bỏ Điều 3 và bỏ cụm từ “Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cấp nước nông thôn Tiền Giang” tại Điều 4 và Điều 6 Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 27/8/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành đơn giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

### **Điều 2. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 9 năm 2018.

2. Quyết định này bãi bỏ Quyết định số 32/2017/QĐ-UBND ngày 01/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 27/8/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành đơn giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã, Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cấp nước Tiền Giang và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *J. Luân*

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- VPUB: các PCVP, Phòng TC, KT, Trung tâm Công báo, Công TTĐT;
- Lưu: VT, (Luân).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *ĐMC*  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*ahel*  
*Lê Văn Nghĩa*